**TRƯỜNG TIỂU HỌC .....**

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

| Điểm | Lời phê của thầy cô |
|---|---|
| | |

# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

**Môn: Toán lớp 3 · Đề số 8**

*Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút*

**A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)** *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* Trong số 546, chữ số 4 có giá trị là:

**A.** 546 **B.** 4 **C.** 400 **D.** 40

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* Giá trị của biểu thức (136 − 40) : 8 là:

**A.** 12 **B.** 11 **C.** 131 **D.** 22

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 56 : ……. = 8

**A.** 49 **B.** 7 **C.** 9 **D.** 15

**Câu 4.** *(0,5 điểm)* Kết quả của phép nhân 8 × 6 là:

**A.** 42 **B.** 14 **C.** 56 **D.** 48

**Câu 5.** *(0,5 điểm)* Số lớn là 63, số bé là 7. Hỏi số lớn gấp mấy lần số bé?

**A.** 9 lần **B.** 10 lần **C.** 56 lần **D.** 70 lần

**Câu 6.** *(0,5 điểm)* Một phần bảy (1/7) của 35 cái kẹo là:

**A.** 7 cái kẹo **B.** 245 cái kẹo **C.** 5 cái kẹo **D.** 28 cái kẹo

**Câu 7.** *(0,5 điểm)* Nước đá bắt đầu tan ở nhiệt độ:

**A.** 10 °C **B.** 0 °C **C.** 100 °C **D.** 37 °C

**Câu 8.** *(0,5 điểm)* Hình tròn có bán kính 12 mm. Đường kính của hình tròn đó là:

**A.** 14 mm **B.** 24 mm **C.** 48 mm **D.** 12 mm

**B. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 9.** *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 168 + 594 = …….

b) 737 − 170 = …….

c) 206 × 2 = …….

d) 385 : 7 = …….

**Câu 10.** *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 8 × 5 ……. 41

b) 1 dm ……. 10 cm

c) 6 m 8 cm ……. 617 cm

d) 1/6 của 48 ……. 1/3 của 12

**Câu 11.** *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1/3 của 18 cm là ……. cm

b) 1/9 của 63 quả là ……. quả

c) 1/7 của 49 l là ……. l

**Câu 12.** *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 5 m = ……. dm

b) 2 l = ……. ml

c) 60 mm = ……. cm

d) 9 m = ……. cm

**Câu 13.** *(1 điểm)* Tính:

a) 415 g + 220 g = ……. g

b) 681 ml − 115 ml = ……. ml

c) 281 mm × 3 = ……. mm

d) 100 kg : 5 = ……. kg

**Câu 14.** *(1 điểm)* Một thùng có 84 l dầu. Người ta đã dùng 1/6 số dầu đó. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu lít dầu?

a) Số dầu đã dùng: ……. l

b) Số dầu còn lại: ……. l

**HẾT**

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

*Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 3 · Đề số 8*

## A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Đáp án | D | A | B | D | A | C | B | B |

## B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

**Câu 9.**

a) 168 + 594 = 762

b) 737 − 170 = 567

c) 206 × 2 = 412

d) 385 : 7 = 55

**Câu 10.**

a) 8 × 5 = 40 nên điền dấu «<»

b) 1 dm = 10 cm nên điền dấu «=»

c) 6 m 8 cm = 608 cm nên điền dấu «<»

d) 1/6 của 48 là 8; 1/3 của 12 là 4 nên điền dấu «>»

**Câu 11.**

a) 18 : 3 = 6 (cm)

b) 63 : 9 = 7 (quả)

c) 49 : 7 = 7 (l)

**Câu 12.**

a) 5 m = 50 dm (vì 1 m = 10 dm)

b) 2 l = 2000 ml (vì 1 l = 1000 ml)

c) 60 mm = 6 cm (vì 10 mm = 1 cm)

d) 9 m = 900 cm (vì 1 m = 100 cm)

**Câu 13.**

a) 635 g

b) 566 ml

c) 843 mm

d) 20 kg

**Câu 14.**

Đã dùng: 84 : 6 = 14 (l)

Còn lại: 84 − 14 = 70 (l)